

Số: 53/2021/QĐST-HNGĐ

TN, ngày 28 tháng 01 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 997/2020/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Tú Q, sinh năm 1993

Trú tại: Xóm G, xã C, thành phố TN, tỉnh TN.

Bị đơn: Anh Lưu Thanh T, sinh năm 1990

Trú tại: Xóm G, xã C, thành phố TN, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội ban hành Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :** Chị Vũ Tú Q và anh Lưu Thanh T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vũ Tú Q và anh Lưu Thanh T thuận tình ly hôn.

**- Về con chung:** Chị Q có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, cháu Lưu Thanh T1, sinh ngày 31/3/2015 cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại thăm con chung.

**- Về cấp dưỡng nuôi con :** Tự thỏa thuận và không yêu cầu tòa án giải quyết.

**- Về tài sản chung và khoản nợ chung:** Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết .

**- Về án phí:** Chị Q tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước . Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả cho chị Q 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng phí số 0003882 ngày 15/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- VKSND tỉnh TN;
- UBND phường ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Huyền**

